

Số: 371/2024/QĐST – HNGĐ

Bình Đại, ngày 25 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 463/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc: “Ly hôn ” giữa:

- *Nguyên đơn*: **Dương Kiều L**, sinh ngày: 17/8/1993

Địa chỉ: Số 40 đường 13, tổ 2 thôn 3 xã MêPu, huyện Đ, tỉnh B.

- *Bị đơn*: **Phạm Văn Kiệt E**, sinh ngày: 07/07/1992

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện B, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Kiều L và anh Phạm Văn Kiệt E.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Kiều L và anh Phạm Văn Kiệt E thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung. Anh Phạm Văn Kiệt E đồng ý để chị Dương Kiều L được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Phạm Anh D, sinh ngày: 03/01/2014; Phạm Duy K, sinh ngày: 30/01/2020 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của con chung Phạm Anh D.

Anh Phạm Văn Kiệt E phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho chị Dương Kiều L hằng tháng số tiền là 1.500.000 đồng/02 con chung (Một triệu năm trăm nghìn đồng) (750.000 đồng/01con chung). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (Ngày 25/11/2024) cho đến khi 02 con chung thành

niên (Đủ 18 tuổi).

Chị Dương Kiều L trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Phạm Văn Kiệt E trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung: Chị Dương Kiều L và anh Phạm Văn Kiệt E khai thống nhất không có nên Tòa án không xét đến.

- Về án phí:

+ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Dương Kiều L phải chịu số tiền là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lý đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003982 ngày 01 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Dương Kiều L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Anh Phạm Văn Kiệt E phải chịu số tiền là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Phạm Văn Kiệt E phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng cộng án phí anh Phạm Văn Kiệt E phải chịu 225.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã T, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (Số 62/2013, quyền số 01/2013 ngày 01/10/2013);
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương